TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2026/HS-ST
Ngày : 10/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Tiến
2. Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Tuyết Vân – Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

LÂM MINH T; sinh ngày 04/4/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: 521/53/10 C, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 521/53/10 C, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lâm Văn V, sinh năm 1967 và bà: Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1967; Vợ, con: Không có; Tiền án: Bản án số 52/2011/HSST ngày 13/4/2011 Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; Bản án số 129/2013/HSST ngày 29/10/2013 Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; Bản án số 72/2019/HSST ngày 01/11/2019 Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/3/2018 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng; Ngày 10/6/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điều 251 Bộ luật hình sự trong vụ án khác do Tòa án nhân dân khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh đang thụ lý giải quyết; Tạm giữ, tạm giam: 10/6/2025 (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 21 giờ 05 phút ngày 04/12/2024, tại trước số D C, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ tuần tra 363 Công an Thành phố Hồ Chí Minh , kiểm tra hành chính Nguyễn Minh T nghi vấn có sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở làm việc. T khai sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Lâm Minh T1, sinh năm 1994 vào ngày 24/11/2024, tại nhà của T1, số E C, Phường A, Quận A (nay là Phường H), Thành phố Hồ Chí Minh. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lâm Minh T1 tại nhà số E C, Phường H, Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả không thu giữ gì. Kết quả xét nghiệm Nguyễn Minh T, Lâm Minh T1 "Dương tính" với chất ma túy Methamphetamine. Ngày 16/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lâm Minh T1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Lâm Minh T1 và Nguyễn Minh T khai nhận như sau: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 24/11/2024, T1 đang ở nhà thì Nguyễn Minh T đến chơi và nhờ T1 tải game về điện thoại. Trong lúc ngồi nói chuyện ở phòng khách, T1 rủ T sử dụng ma túy. T đồng ý. T1 vào trong phòng ngủ lấy 01 gói nylon chứa ma túy đem ra đưa cho T xem. Do lúc đó mẹ của T1 còn thức và đang dọn dẹp hàng quán nên T1 cất gói ma túy xuống phía dưới đáy thùng đựng đồ ở phòng khách rồi tiếp tục nói chuyện và chơi game với T. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi mẹ và người nhà đi ngủ hết, T1 lấy gói ma túy ra cùng T đi xuống khu vực nhà bếp. T1 xé một miếng giấy bạc từ trong gói thuốc lá và đổ số ma túy trong gói nylon ra miếng giấy bạc. Sau đó, T1 dùng tờ tiền 2.000 đồng quấn thành ống hút đưa cho T, T1 dùng quẹt gas đốt phía dưới miếng giấy bạc đưa cho T hút vào miệng. T sử dụng xong đưa lại ống hút bằng tờ tiền cho T1 và T1 tự đốt và sử dụng. Cả hai thay phiên nhau hút ma túy được 03 lượt thì hết ma túy, T đi về. T1 đã vứt quẹt gas, miếng giấy bạc, ống hút và túi nylon đựng ma túy. Đến ngày 04/12/2024, T1 hẹn qua nhà T chơi và mua ma túy sử dụng, T đồng ý nhưng sau đó T1 không liên lạc được với T. T1 khai mua ma túy của một người đàn ông tên Ú (không rõ lai lịch) với giá 200.000 đồng, tại hẻm E C, Phường A, Quận A vào ngày 20/11/2024. T1 đã sử dụng một ít, còn lại một ít rủ T cùng sử dụng vào ngày 24/11/2024. Lời khai của Thuận phủ với lời khai của Nguyễn Minh T, biên bản mô tả hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, biên bản nhận dạng, đối chất.

Đối với Nguyễn Minh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi không cấu thành tội phạm, kết quả xác minh có nơi cư trú ổn định, Cơ quan điều tra giao cho Công an P, quận T ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

Đối với đối tượng tên Ú bán ma túy cho Lâm Minh T1 không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở truy xét xử lý.

Ngày 15/12/2025 Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung để làm rõ hành vi của Nguyễn Minh T có dấu hiệu của tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Ngày 12/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản hoàn lại hồ sơ, giữ nguyên quan điểm truy tố, xác định hành vi của Minh T không đủ cơ sở cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS.KV4 ngày 18 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lâm Minh T1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lâm Minh T1 từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận, không bào chữa, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là quá nặng, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Lâm Minh T1, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Minh T1 đã có hành vi cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy cho Nguyễn Minh T cùng nhau sử dụng ma túy vào ngày 24/11/2024. Bị cáo có 3 tiền án về tội "Cướp giật tài sản" đã tái phạm nguy hiểm vừa chấp hành xong hình phạt tù không bao lâu chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc mua bán, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ thoả mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Nhân thân bị cáo xấu nhiều lần bị xét xử, đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tiếp tục phạm tội và tái nghiện nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

[1] Xử phạt bị cáo: LÂM MINH T 08 (Tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2025.

[2] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Ngọc Tâm

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- CQCSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 4 – Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 4 – Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam khu vực Phú Thọ Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.